TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 43/2021/DS-ST Ngày: 09/12/2021 V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên tòa: Ông Ngô Quang Ngọc Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thiện;

2. Bà Nguyễn Thị Túy Phượng

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 45/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2021 về "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST - DS ngày ngày 28 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Thu H., sinh năm 1972; nơi thường trú: Xã T thành phố X, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Đường DC, KDC V, khu phố X, phường P, thành phố A, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Văn V., sinh năm 1983; nơi cư trú: đường NA, KDC V, khu phố H2, phường G, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Ông Hoàng Văn V. và bà Phạm Thị Thu H. có mối quan hệ bạn bè quen biết với nhau, ngày 18/10/2020 ông V có mượn của bà H số tiền 105.000.000 đồng. Hai bên có lập giấy mượn tiền cùng ngày 18/10/2020 và thỏa thuận thời

gian trả lại tiền cho bà H cụ thể: Ngày 28/10/2020 ông V sẽ trả lại số tiền 20.000.000 đồng, còn lại 85.000.000 đồng sẽ trả làm 04 lần vào các ngày 28/11/2020, 28/12/2020, 28/01/2021 và 28/02/2021; hai bên không thỏa thuận về tiền lãi. Tuy nhiên, ông V chỉ mới trả được tổng cộng 38.000.000 đồng, cụ thể là trả 20.000.000 đồng vào ngày 28/10/2020, 10.000.000 đồng vào ngày 28/11/2020 và 8.000.000 đồng vào ngày 02/12/2020, cả ba lần đều trả bằng hình thức chuyển khoản, kể từ ngày 02/12/2020 đến nay ông V không trả thêm bất kỳ khoản nào nữa cho bà H, số tiền nợ gốc ông V còn nợ bà H là 67.000.000 đồng.

Do ông V vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên bà H đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hoàng Văn V. trả lại toàn bộ số tiền nợ gốc là 67.000.000 đồng theo giấy mượn tiền ngày 18/10/2020, không yêu cầu tiền lãi.

Chứng cứ nguyên đơn cung cấp: Giấy mượn tiền ngày 18/10/2020; bảng sao kê tài khoản (bản chính); chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (bản chứng thực).

Bị đơn ông Hoàng Văn V. đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không đến Tòa án làm việc, không trình bày ý kiến và cung cấp tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt là tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền của Toà án và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn để yêu cầu trả lại số tiền 67.000.000 đồng nợ gốc do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Bị đơn có nơi cư trú tại địa chỉ đường NA, KDC V, khu phố H 2, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Do đó, quan hệ pháp luật trong vụ án này là “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản”, vụ án thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Hoàng Văn V. đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt là tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình. Nguyên đơn bà Phạm Thị Thu H. có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Ngày 18/10/2020, bà Phạm Thị Thu H. có cho ông Hoàng Văn V. vay mượn số tiền 105.000.000 đồng, không thỏa thuận về tiền lãi, số nợ trên sẽ được thanh toán 05 lần vào các ngày 28/10/2020, 28/11/2020, 28/12/2020, 28/01/2021 và 28/02/2021, việc vay mượn có lập thành giấy mượn tiền do ông Hoàng Văn V. ký tên xác định nhận đủ số tiền 105.000.000 đồng, do đó có cơ sở xác định giữa bà H và ông V có phát sinh giao dịch dân sự dưới hình thức hợp đồng vay tài sản.

[2.2] Hợp đồng vay tài sản ký kết ngày 18/10/2020 giữa bà Phạm Thị Thu H. và ông Hoàng Văn V. là hợp đồng song vụ, quyền và nghĩa vụ của hai bên phát sinh sau khi ký kết hợp đồng. Mặc dù đã hết thời hạn trả nợ bị đơn vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn theo thỏa thuận, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán toàn bộ nợ gốc, không yêu cầu tính tiền lãi là phù hợp với quy định tại các Điều 463 và 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Điều 227, 228, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Thu H. về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản với bị đơn ông Hoàng Văn V..

2. Buộc ông Hoàng Văn V. phải thanh toán cho bà Phạm Thị Thu H. số tiền 67.000.000 đồng *(sáu mươi bảy triệu đồng)* nợ gốc.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Hoàng Văn V. phải chịu 3.350.000 đồng *(ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Phạm Thị Thu H. số tiền 1.675.000 đồng *(một triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0053685 ngày 02/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;,
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Quang Ngọc Nhân